

KẾ HOẠCH

**Theo dõi tình hình thi hành pháp luật về
tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2023**

Căn cứ Luật tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi thi hành pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo;

Căn cứ Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2021 của Chính phủ về theo dõi thi hành pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 14/2014/TT-BTP quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi thi hành pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ;

Căn cứ Kế hoạch số 194/KH-TGCP ngày 16/02/2023 của Ban Tôn giáo Chính phủ về theo dõi thi hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo năm 2023; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2023 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Theo dõi, kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo (gắn với kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo) nhằm xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật; phát hiện khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thi hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo và các quy định pháp luật trái hoặc không còn phù hợp; từ đó kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo.

2. Yêu cầu

Thực hiện đầy đủ các nội dung của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi thi hành pháp luật, Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, Thông tư số 04/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-

CP và Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP.

Bảo đảm sự khách quan, công khai, minh bạch, thường xuyên, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm; sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban Tôn giáo tỉnh (Sở Nội vụ) với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình theo dõi thi hành pháp luật; không trùng lặp, chồng chéo với các hoạt động thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan nhà nước đã được pháp luật quy định. Kết hợp chặt chẽ giữa theo dõi tình hình thi hành pháp luật với kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo.

3. Phạm vi, đối tượng theo dõi, kiểm tra

a) Phạm vi

Theo dõi tình hình thi hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Tự kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo (gắn với kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo) năm 2023.

b) Đối tượng: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

II. NỘI DUNG

1. Nội dung theo dõi, kiểm tra tình hình thi hành pháp luật

a) Tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo

Tính kịp thời, đầy đủ của việc ban hành văn bản;

Tính thống nhất, đồng bộ của văn bản;

Tính khả thi của văn bản.

b) Tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo

Tính kịp thời, đầy đủ, phù hợp và hiệu quả của hoạt động phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng về pháp luật liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo;

Tính phù hợp của tổ chức bộ máy và mức độ đáp ứng về nguồn nhân lực cho thi hành pháp luật;

Mức độ đáp ứng về kinh phí, cơ sở vật chất bảo đảm thi hành pháp luật.

c) Tình hình tuân thủ pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo

Tính kịp thời, đầy đủ trong thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền;

Tính chính xác, thống nhất trong hướng dẫn áp dụng pháp luật và trong áp dụng pháp luật của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

Mức độ tuân thủ pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

d) Tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; việc thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; tập trung vào một số nội dung sau:

Việc thực hiện quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo; đăng ký hoạt động tín ngưỡng; sinh hoạt tôn giáo tập trung; công nhận tổ chức tôn giáo; sửa đổi hiến chương; thay đổi trụ sở, thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc; giải thể tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; cơ sở đào tạo tôn giáo; phong phẩm, suy cử chức sắc; bổ nhiệm, bầu cử, suy cử chức việc; mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo cho người chuyên hoạt động tôn giáo và người không chuyên hoạt động tôn giáo; hội nghị của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo; cuộc lễ, giảng đạo ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp; hoạt động tôn giáo, hoạt động quan hệ quốc tế về tôn giáo của tổ chức, cá nhân nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam; người nước ngoài học tại cơ sở đào tạo tôn giáo ở Việt Nam; tham gia hoạt động tôn giáo, đào tạo tôn giáo ở nước ngoài; gia nhập tổ chức tôn giáo ở nước ngoài; phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử có yếu tố nước ngoài; tiếp nhận tài trợ của tổ chức, cá nhân nước ngoài để hoạt động tôn giáo; việc thực hiện các quy định của pháp luật về trách nhiệm của cơ quan nhà nước trong thực hiện các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo..;

đ) Các nội dung khác như: hiện tượng tôn giáo mới; vấn đề đất đai, xây dựng, y tế, giáo dục, dạy nghề, tiếp nhận tài trợ, bảo trợ xã hội, từ thiện, nhân đạo, xuất bản liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo; các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo vi phạm, lệch chuẩn; công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo; ...

2. Các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật

a) Tự kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo (gắn với kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo) năm 2023

- Nội dung kiểm tra:

+ Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; kiểm tra đối với các nội dung dung tại mục 1 phần II Kế hoạch này.

+ Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

- Thời kỳ tự kiểm tra: Từ 01/01/2022 đến ngày 10/10/2023.

- Đối tượng kiểm tra: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Hình thức kiểm tra: Tự kiểm tra.

b) Thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật

- Nội dung: Tiếp nhận, phân loại, trả lời phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân liên quan đến quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm.

c) Xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật

Căn cứ kết quả kiểm tra, thu thập thông tin, Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét giải quyết theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với việc kiểm tra tình hình thi hành pháp luật và thực hiện pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo

a) Sở Nội vụ

Tổng hợp báo cáo kết quả tự kiểm tra tình hình thi hành pháp luật và thực hiện pháp luật về tín ngưỡng tôn giáo của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Ban Tôn giáo Chính phủ **trước ngày 30/10/2023**.

b) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Tự kiểm tra tình hình thi hành pháp luật và thực hiện pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo theo địa bàn phụ trách; gửi báo cáo bằng văn bản về UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) **trước ngày 20/10/2023** để tổng hợp tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Ban Tôn giáo Chính phủ.

2. Đối với công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật

a) Sở Nội vụ

Chủ trì phối hợp Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện việc tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành; theo dõi thi hành pháp luật; tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh gửi báo cáo kết quả về Ban Tôn giáo Chính phủ **trước ngày 15/11/2023**.

b) Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phối hợp Sở Nội vụ tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành và theo dõi tình hình thi hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; kịp thời phát hiện những nội dung chưa phù hợp hoặc cần hủy bỏ, thay thế, ban hành mới cho phù hợp với Luật tín ngưỡng, tôn giáo và Nghị định số 162/2017/NĐ-CP; kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ đối với các nội dung văn bản trái pháp luật, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất trong hệ thống pháp luật. Kết quả thực hiện báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) **trước ngày 20/10/2023**.

c) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Phối hợp với Sở Nội vụ tự kiểm tra theo dõi thi hành pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo. Kết quả thực hiện báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) trước ngày 20/10/2023.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Sở Nội vụ phối hợp Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí để tổ chức công tác kiểm tra thi hành pháp luật và thực hiện pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo và văn bản có chứa quy phạm pháp luật liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch theo dõi thi hành phạm pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo năm 2023; đề nghị các đơn vị triển khai tổ chức thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Ban Tôn giáo Chính phủ;
- Chủ tịch, PCT.UBND tỉnh (KGVX);
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp, Xây dựng, Nội vụ, TNMT, VH-TTDL;
- Ban Tôn giáo tỉnh (Sở Nội vụ);
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh, Phó Văn phòng (KGVX);
- Lưu: VT, KGVX.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Sơn Hùng